

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 17-5-2022

V/v tranh chấp xin ly hôn và
giải quyết việc nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng

2. Bà Phạm Hồng Gái

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn và giải quyết việc nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị L, sinh năm: 1980. Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm: 1986. Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện H, Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/01/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị L trình bày: Vào năm 2007, chị và anh Đ quen biết, yêu thương nhau. Được sự đồng ý của cha mẹ hai bên, anh chị tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H tỉnh Kiên Giang ngày 05/04/2007. Thời gian đầu anh chị chung sống rất hạnh phúc và có 03 con chung là cháu Huỳnh Thị Tường Vi, sinh ngày 28/01/2007; Huỳnh Thị Thảo Duy, sinh ngày 28/01/2007 và cháu Huỳnh Chí Vĩ, sinh ngày 25/12/2012. Đến năm 2011, tình cảm vợ chồng có dấu hiệu rạn nứt, nguyên nhân do anh Đ ăn nhậu, không quan tâm đến vợ con, từ đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, cự cãi nhau, cuối cùng chị bị anh Đ đánh đập, khi hết rượu thì anh Đ năn nỉ xin chị tha thứ, chị cũng tha thứ, nhưng khi có rượu vào lại tính nào tạt nẩy. Bản thân là phụ nữ chị không thể chịu được cảnh bị hành hạ và đánh đập, cuộc sống gia đình ngọt ngạt. Đình điểm

vào ngày 02/01/2022 sau tiệc nhậu về, anh Đ còn đập phá tài sản (chiếc xe) và hăm dọa giết chị. Từ những sự việc trên, chị thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục kéo dài nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Đ để mỗi người có cuộc sống tốt hơn, không ràng buộc nhau. Về con chung, chị nhận nuôi hai cháu Huỳnh Thị Tường Vi và Huỳnh Thị Thảo Duy, riêng cháu Huỳnh Chí Vĩ chị đồng ý giao cho anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, chị xác nhận không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Văn Đệ đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày tại Tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho chị L, anh Đ, nhưng anh, chị không có mặt tại phiên tòa, riêng chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Đ chung sống với nhau có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thuận, huyện H tỉnh Kiên Giang ngày 05/04/2007, đó đó hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống vợ chồng, giữa chị L và anh Đ thiếu sự quan tâm, thương yêu và chăm sóc lẫn nhau, khiến cho cuộc sống hôn nhân rạn nứt, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau, chị L không còn tình cảm với anh Đ nên từ trước Tết Nguyên đán năm 2022, anh chị sống ly thân. Xét thấy cuộc hôn nhân của anh chị không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào quy định tại khoản 1, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị L về việc cho chị ly hôn với anh Đ.

[4] Về nuôi con chung: Quá trình chung sống vợ chồng, anh chị có 03 con chung là cháu Huỳnh Thị Tường Vi, sinh ngày 28/01/2007; Huỳnh Thị Thảo Duy, sinh ngày 28/01/2007 và cháu Huỳnh Chí Vĩ, sinh ngày 25/12/2012. Từ khi anh chị sống ly thân, hai cháu Vi và cháu Duy theo chị, chị tự nguyện nhận nuôi các con và các cháu có nguyện vọng muốn ở với mẹ, xét nên giao hai cháu cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Riêng cháu Vĩ hiện nay đang sống với anh Đ và có nguyện vọng muốn ở với cha, Hội đồng xét xử xét nên cháu Vĩ cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị L, anh Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Chị L, anh Đ cùng các thành viên gia đình hai bên không được cản trở chị L, anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi hai con Huỳnh Thị Tường Vi và Huỳnh Thị Thảo Duy.

Riêng anh Đ không có ý kiến trình bày tại Tòa về việc yêu cầu cấp dưỡng và không có yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Chí Vĩ.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L xác nhận quá trình chung sống, vợ chồng chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị L yêu cầu ly hôn nên căn cứ theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị L phải có nghĩa vụ nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 51, khoản 1, Điều 56 và khoản 2 và khoản 3, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị L ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.
2. Về nuôi con chung: Giao cháu Huỳnh Thị Tường Vi, sinh ngày 28/01/2007 và cháu Huỳnh Thị Thảo Duy, sinh ngày 28/01/2007 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Huỳnh Chí Vĩ, sinh ngày 25/12/2012 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị L, anh Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Chị L, anh Đ cùng các thành viên gia đình hai bên không được cản trở anh Linh, chị Đệ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con.
3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi hai con Huỳnh Thị Tường Vi và Huỳnh Thị Thảo Duy. Riêng anh Đ không có ý kiến trình bày tại Tòa về việc yêu cầu cấp dưỡng và không có yêu cầu phản tố nên Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Chí Vĩ.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
5. Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị L đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001604 ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị L đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Phòng KTNV và Thi hành án TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- UBND xã Mỹ Thuận;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tuyết Mai